TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 260/2021/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 21 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/6/2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 363/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Anh D, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ 20 khu 2B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ 20 khu 2B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 26/2014/QĐST-HNGĐ ngày 28/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố H thì về con chung: Chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Minh Q, sinh ngày 20/3/2006 đến tuổi thành niên.

Nay anh Trần Anh D và chị Bùi Thị H cùng thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau: Anh Trần Anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Trần Minh Q, sinh ngày

20/3/2006 đến tuổi thành niên. Chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Trần Anh D tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 01/6/2021, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003667 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; trả lại anh Trần Anh D số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP H;
- THA TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Mạnh Chiến